



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

**DANH MỤC CHỨNG KHOÁN CƠ
CẤU ĐỂ HOÁN ĐỔI LẤY MỘT LÔ
CHỨNG CHỈ ETF**

**BASKET OF COMPONENT
SECURITIES AND CASH
TO EXCHANGE FOR ONE LOT OF ETF**

Kính gửi: Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam, Sở giao dịch Chứng khoán TP.HCM, Thành viên lập quỹ, Nhà đầu tư
To: Vietnam Securities Depository, HoChiMinh Stock Exchange, Authorized Participant, Investors

- Tên CTQLQ/*Fund Management company*: CTCP QLQ đầu tư Việt Nam/*VietFund Management*
 - Tên Ngân hàng giám sát/*Supervisory Bank*: Ngân hàng Standard Chartered/*Standard Chartered Bank*
 - Tên quỹ ETF/*ETF name*: Quỹ ETF VFMVN30/*VFMVN30 ETF*
 - Mã chứng khoán/*Securities symbol*: E1VFN30
 - Địa chỉ trụ sở chính/*Main office address*: Unit 1701-04 Melinh Point Tower, 02 Ngo Duc Ke, District 1, HCMC
 - Điện thoại/Tel: +84-8 3 8251488 Fax: +84-8 38251489
 - Ngày giao dịch hoán đổi/*Exchange date*: 25/09/2018
 - Đơn vị tính lô ETF/*Unit*: 1 lô ETF tương đương 100 000 chứng chỉ quỹ ETF/1 lot of ETF = 100 000 ETF shares
- Chúng tôi thông báo Danh mục chứng khoán cơ cấu để hoán đổi như sau/ *We announce the creation basket as follow:*

STT	Mã chứng khoán	Số lượng	Tỷ lệ % trong danh mục
Order	Securities Symbol	Volume	Weighting
1	BMP	120	0.47%
2	CII	520	0.83%
3	CTD	120	1.26%
4	CTG	1,050	1.81%
5	DHG	130	0.77%
6	DPM	440	0.50%
7	FPT	1,390	3.95%
8	GAS	270	1.96%
9	GMD	450	0.75%
10	HPG	3,610	9.19%
11	HSG	700	0.53%
12	KDC	350	0.64%
13	MBB	3,360	4.80%
14	MSN	1,190	6.93%
15	MWG	590	4.61%
16	NVL	900	3.55%
17	PLX	330	1.48%
18	PNJ	320	2.02%
19	REE	480	1.09%
20	ROS	400	1.00%
21	SAB	270	3.64%
22	SBT	770	1.02%
23	SSI	850	1.74%
24	STB	4,840	3.74%

25	VCB	1,020	4.10%
26	VIC	1,410	8.65%
27	VJC	770	7.22%
28	VNM	1,060	8.95%
29	VPB	4,110	6.57%
30	VRE	2,420	5.89%

- Chênh lệch giữa DMCKCC và lô chứng chỉ quỹ ETF hoán đổi/Spread between a basket and 1 lot of ETF in value

+ Giá trị danh mục chứng khoán cơ cấu/basket value: (VND) 1,617,233,000

- Giá trị lô chứng chỉ quỹ ETF/Value per lot of ETF: (VND) 1,623,190,910

- Giá trị chênh lệch/Spread in value: (VND) 5,957,910

- Phương án xử lý đối với giá trị chênh lệch/Plan to reduce the spread:

+ Đối với nhà đầu tư mua chứng chỉ quỹ ETF/With creation order: Nộp tiền bằng giá trị chênh lệch/Transfer cash component

+ Đối với nhà đầu tư bán chứng chỉ quỹ ETF/With redemption order: Nhận tiền bằng giá trị chênh lệch trừ đi thuế, phí mua lại

Receive cash component after subtracting tax and redemption fee

Các trường hợp CKCC được thay bằng tiền/In case, stock can be replaced by cash

Mã chứng khoán	Tiền thay thế tương ứng 1 cổ phiếu (VND)	Đối tượng áp dụng	Lý do
Securities symbol	Cash amount is replaced for 1 share (VND)	Applied investors	State the reason

Đại diện Công bố thông tin

Authorised Representative to disclose information



Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ đầu tư Việt Nam
Trần Thanh Tân
Tổng Giám đốc